

Bản án số: 93/2019/HS-ST
Ngày: 18-9-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Thật
2. Ông Phạm Thành Ngôn

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 đối với:

Đào Đức G, sinh năm 1967 tại Long Xuyên, An Giang; Nơi cư trú: số 117/5, khóm Đông An 1, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn K (chết) và bà Nguyễn Thị V (chết); Bị cáo không có vợ con; Nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 09 thì nghỉ. Năm 1986 đi bộ đội tại Quân đoàn 4 đến năm 1988 xuất ngũ; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam ngày 24 tháng 11 năm 2018 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; nơi cư trú: 39D/2 đường Phan Bội Châu, khóm Bình Thới 2, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

2. Phan Ngọc E, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

3. Nguyễn Văn L, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

4. Trương Ngọc V, sinh năm 1966; nơi cư trú: 296/16, khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

5. Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1991; nơi cư trú: 50/1, khóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

6. Phan Ngọc A, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

7. Nguyễn Văn S, sinh năm 1968; nơi cư trú: 50/1, khóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

8. Trần Minh Q, sinh năm 1977; nơi cư trú: 60/31 đường Quán Cơ Thành, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

9. Nguyễn Văn L, sinh năm 1971; nơi cư trú: 343/18, khóm Bình Khánh 7, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

10. Đào Thị Thùy N, sinh năm 1960; nơi cư trú: 117/5, khóm Đông An 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

11. Đoàn Ngọc T, sinh năm 1964; nơi cư trú: 95/1, khóm 4, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

12. Đào Thị T, sinh năm 1981; nơi cư trú: 231/3, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Võ Thanh V, sinh năm 1952; nơi cư trú: 116/2, khóm Đông An 1, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 24 tháng 11 năm 2018, Công an thành phố Long Xuyên kiểm tra hành chính nhà ông Đào Văn T tại số 117/5, tổ 2, khóm Đông An 1, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Lúc này trong nhà có Đào Đức G, Trương Ngọc V, Nguyễn Văn L, Phan Ngọc E, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Kiều O. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần sọt bên phải của G có 03 gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô; trong túi quần Jean phía trước bên phải của Lộc có 02 gói nylon chứa thảo mộc khô; Lộc khai thảo mộc khô là cần sa mang theo để sử dụng, G khai thảo mộc khô là cần sa G mang theo để sử dụng và bán lại cho người khác nên Công an lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 05 gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô và các dụng cụ dùng để sử dụng cần sa, 01 bóp da màu đen của G bên trong có 600.000 đồng, 01 điện thoại Samsung màu trắng của G có gắn sim số

0944163149, 01 điện thoại Gionee màu đen viền xanh của O, các xe mô tô biển số 67F9-6896, 67S1-8154, 67N1-3358, 39T1-2901 của G, Ngọc E, O, T.

Đến 16 giờ 15 phút ngày 24 tháng 11 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Đức G trong nhà số 117/5, tổ 2, khóm Đông An 1, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên phát hiện thu giữ vật chứng gồm: 13 gói nylon chứa thảo mộc khô, 01 gói giấy catton bên trong chứa thảo mộc khô, 01 gói nylon chứa thảo mộc khô để trong túi vải màu xanh; 02 gói nylon chứa thảo mộc khô trong túi áo khoác màu đen; 01 gói nylon chứa thảo mộc khô trong cốp xe mô tô biển số 67F9-6896 và các công cụ dùng để phân chia thảo mộc khô.

Căn cứ kết luận giám định số 813/KLGT-PC09 và số 814/KLGT-PC09 ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Gói 1 được niêm phong có các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T, Nguyễn Minh T, Võ Thanh V, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Văn L bên trong có: 01 gói nylon chứa thảo mộc khô băm nhuyễn (kí hiệu M1) gửi giám định là cần sa, có khối lượng 1,4209 gam; 01 gói nylon chứa thảo mộc khô băm nhuyễn (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại 5F-ADBICA, có khối lượng 0,3330 gam.

- Gói 2 được niêm phong có các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T, Nguyễn Minh T, Võ Thanh V, Nguyễn Hữu B, Đào Đức G bên trong có 03 gói nylon chứa cành, lá, hoa, quả thảo mộc khô (kí hiệu M3) gửi giám định là cần sa, có khối lượng 9,4509 gam.

- Gói 3 được niêm phong có các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T, Nguyễn Minh T, Võ Thanh V, Nguyễn Hữu B, Đào Đức G bên trong có 13 gói nylon chứa cành, lá, hoa, quả thảo mộc khô (ký hiệu M1) gửi giám định là cần sa, có khối lượng 41,9774 gam.

- Gói 4 được niêm phong có các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T, Nguyễn Minh T, Võ Thanh V, Nguyễn Hữu B, Đào Đức G bên trong có 01 gói nylon chứa cành, lá, hoa, quả thảo mộc khô (ký hiệu M2) gửi giám định là cần sa, có khối lượng 109,4214 gam; 01 gói nylon chứa thảo mộc khô băm nhuyễn (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, loại 5F-ADBICA, có khối lượng 54,4871 gam.

- Gói 5 được niêm phong có các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T, Nguyễn Minh T, Võ Thanh V, Nguyễn Hữu B, Đào Đức G bên trong có 02 gói nylon chứa thảo mộc khô băm nhuyễn (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, loại 5F-ADBICA, có khối lượng 2,0039 gam.

- Gói 6 được niêm phong có các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T, Nguyễn Minh T, Võ Thanh V, Nguyễn Hữu B, Đào Đức G bên trong có 01 gói nylon chứa thảo mộc khô băm nhuyễn (ký hiệu M5) gửi giám định là ma túy, loại 5F-ADBICA, có khối lượng 0,4675 gam.

Tại cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 08/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Đào Đức G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Đức G từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng: 02 hộp niêm phong ghi vụ số 813/KLGĐ-PC09 ngày 30/11/2018; 04 hộp niêm phong ghi vụ số 814/KLGĐ-PC09 ngày 30/11/2018 có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K, Lê Hoàng T; 01 khẩu trang màu Xanh; 02 túi vải màu xanh có dây kéo; 01 keo nhựa trong suốt có nắp đậy màu trắng bên trong có 50 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ; 01 gói giấy Catton; 01 bình hút tự chế bằng nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu đen và một đoạn ống thủy tinh có đầu gù tròn; 01 bình hút tự chế bằng thủy tinh màu đen, trên miệng có gắn một đoạn ống nhựa; 01 quẹt gas bằng kim loại màu trắng; 01 kéo kim loại màu trắng cán nhựa màu xanh; 01 đoạn ống nhựa trong suốt có 01 đầu hàn kính, 01 đầu cắt nhọn; 01 bọc nylon màu đen bên trong có 01 bọc nylon màu xanh bên trong có 100 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ; 01 bóp da màu nâu có chữ Polo đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ hình tròn.

Tịch thu phát mãi nộp Ngân sách Nhà nước: Tài sản liên quan đến hành vi phạm tội: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, hiệu Samsung màu trắng có gắn sim số 0944.163.149; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu xám, biển số 67F9 – 6896.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Tiền liên quan đến hành vi phạm tội. Số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/6/2019.

Trả lại cho Nguyễn Thị Kiều O 01 điện thoại di động màu đen, viền xanh nhãn hiệu Gionee.

Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen đỏ, biển số 39T1 – 2901.

Bị cáo Đào Đức G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bản thân không có nghề nghiệp lại nghiện ma túy (Cần sa) nên Từ tháng 4 năm 2018, bị cáo đã nhiều lần mua cần sa của người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ tại khu vực cầu Cồn Tiên, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, mỗi lần mua từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đem về nhà chia thành nhiều gói để bán lại cho Nguyễn Văn T, Phan Ngọc E, Đoàn Ngọc Th, N, N và những người không rõ họ tên, địa chỉ với giá 50.000 đồng/gói để hưởng lợi.

Vào ngày 24/11/2018, Công an thành phố Long Xuyên kiểm tra hành chính tại nơi ở của bị cáo thì phát hiện trong túi quần sọt bên phải của bị cáo có 03 gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô, bị cáo khai thảo mộc khô là cần sa mang theo để sử dụng và bán lại cho người khác. Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại số 117/5, tổ 2, khóm Đông An 1, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện và thu giữ vật chứng gồm: 13 gói nylon chứa thảo mộc khô, 01 gói giấy catton bên trong chứa thảo mộc khô, 01 gói nylon chứa thảo mộc khô để trong túi vải màu xanh; 02 gói nylon chứa thảo mộc khô trong túi áo khoác màu đen; 01 gói nylon chứa thảo mộc khô trong cốp xe mô tô biển số 67F9-6896 và các công cụ dùng để phân chia ma túy.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T, Phan Ngọc E, Đoàn Ngọc T khai: Thời mua cần sa của G nhiều lần, ngày 24/11/2018, T mua 100.000đ cần sa của G và đưa trước 80.000đ, rồi lên gác nhà G để sử dụng thì bị Công an phát hiện; Ngọc E mua cần sa của G khoảng 09 lần; Ngọc T mua cần sa của G khoảng 09 lần, ngoài ra bị cáo cũng thừa nhận thừa nhận đã bán cần sa cho N, N và nhiều người khác.

Lời khai nhận của bị cáo với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp nhau cùng với số ma túy đã thu giữ được; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định số ma túy thu giữ của bị cáo 160,8497 gam cần sa và 56,9585 gam 5F-ADBICA, cùng với các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra. Đã đủ căn cứ để khẳng định, bị cáo Đào Đức G là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm chế độ quyền quản lý ma túy của nhà nước, bị cáo thực hiện hành vi bán ma túy cho nhiều người và nhiều lần để hưởng lợi. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đào Đức G

về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với: Người bán chất ma túy cho G do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đào Đức G có hành vi tổ chức cho người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của G là vi phạm pháp luật nhưng bản thân G cũng là người nghiện nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với G về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 1,4209 gam cần sa và 0,3330 gam 5F-ADBICA là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Trương Ngọc V đã bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác.

Nguyễn Thị Kiều O và Nguyễn Văn T có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường.

Nguyễn Văn L, Phan Ngọc E và Đoàn Ngọc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên có văn bản đề nghị chính quyền địa phương xử lý hành chính theo quy định pháp luật là có căn cứ.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về ma túy của nhà nước, gây mất an ninh trật tự xã hội, làm gia tăng số người nghiện, đem đến nỗi bất hạnh cho những gia đình có người nghiện ngập, làm tiêu tán tài sản và mất nguồn lực lao động dẫn đến suy sụp kinh tế gia đình và đất nước. Đồng thời, là nguyên nhân làm phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình, làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng và chấp hành pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vai trò phạm tội:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú các lần phạm tội trước đó đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thời gian phục vụ quân đội đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên có thu giữ vật chứng chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên sẽ đượ xử lý như sau:

02 hộp niêm phong ghi vụ số 813/KLGD-PC09 ngày 30/11/2018; 04 hộp niêm phong ghi vụ số 814/KLGD-PC09 ngày 30/11/2018 xác định là cần sa và ma túy loại 5F-ADBICA là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy với các dụng cụ dùng để chia, sử dụng ma túy và đồ vật không còn giá trị sử dụng: 01 khẩu trang màu Xanh; 02 túi vải màu xanh có dây kéo; 01 keo nhựa trong suốt có nắp đậy màu trắng bên trong có 50 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ; 01 gói giấy Catton; 01 bình hút tự chế bằng nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu đen và một đoạn ống thủy tinh có đầu gù tròn; 01 bình hút tự chế bằng thủy tinh màu đen, trên miệng có gắn một đoạn ống nhựa; 01 quẹt gas bằng kim loại màu trắng; 01 kéo kim loại màu trắng cán nhựa màu xanh; 01 đoạn ống nhựa trong suốt có 01 đầu hàn kính, 01 đầu cắt nhọn; 01 bọc nylon màu đen bên trong có 01 bọc nylon màu xanh bên trong có 100 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ; 01 bốp da màu nâu co chữ Polo đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ hình tròn.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu trắng, hiệu Samsung màu trắng có gắn sim số 0944.163.149; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu xám, biển số 67F9 – 6896 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mãi nộp ngân sách Nhà nước cùng với số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) do bị cáo mua bán ma túy mà có.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen, viền xanh nhãn hiệu Gionee của Nguyễn Thị Kiều O và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen đỏ, biển số 39T1 – 2901 của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại điện thoại và xe cho O và T.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

[1] Xử phạt: Bị cáo Đào Đức G 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2018.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 hộp niêm phong ghi vụ số 813/KLGD-PC09 ngày 30/11/2018; 04 hộp niêm phong ghi vụ số 814/KLGD-PC09 ngày 30/11/2018; 01 khẩu trang màu Xanh; 02 túi vải màu xanh có dây kéo; 01 keo nhựa trong suốt có nắp đậy màu trắng bên trong có 50 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ; 01 gói giấy Catton; 01 bình hút tự chế bằng nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu đen và một đoạn ống thủy tinh có đầu gù tròn; 01 bình hút tự chế bằng thủy tinh màu đen, trên miệng có gắn một

đoạn ống nhựa; 01 quẹt gas bằng kim loại màu trắng; 01 kéo kim loại màu trắng cán nhựa màu xanh; 01 đoạn ống nhựa trong suốt có 01 đầu hàn kính, 01 đầu cắt nhọn; 01 bọc nylon màu đen bên trong có 01 bọc nylon màu xanh bên trong có 100 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ; 01 bóp da màu nâu co chữ Polo đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ hình tròn.

Tịch thu phát mãi nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, hiệu Samsung màu trắng có gắn sim số 0944.163.149; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu xám, biển số 67F9 – 6896 cùng với số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Trả lại cho Nguyễn Thị Kiều O: 01 điện thoại di động màu đen, viền xanh nhãn hiệu Gionee.

Trả lại cho Nguyễn Văn T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave mà đen đỏ, biển số 39T1 – 2901.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên ngày 15/7/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/6/2019)

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh AG;
- VKSND TPLX;
- Công an TPLX;
- THA DS TPLX;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ./

Bùi Phương Quyền